TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH AN** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25 /2020/HSST
Ngày 23/12/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Cường
Các Hội thẩm nhân dân:
1- Ông Ngô Văn Hoàn
2- Bà nguyễn Thị Hằng
Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Xuân Ký - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch An. tham gia phiên tòa: Ông Đàm Hải Thao - Kiểm sát viên.
Ngày 23/12/2020 Tòa án nhân dân huyện Thạch An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23 /2020/TLST- HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25 2020/QĐXXST ngày 10 /12/2020 đối với bị cáo: **Đàm Văn Nh** ; Giới tính: Nam
Tên gọi khác: Không có
Sinh ngày 28 tháng 4 năm 1993,
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12.
Quốc tịch: Việt Nam ; Dân tộc: Nùng ; Tôn giáo: Không
- Con ông: Đàm Viết T, sinh năm: 1955 ; Nghề nghiệp: Trồng trọt
- Con bà: Triệu Thị ; Sinh năm: 1959 ; Nghề nghiệp: Trồng trọt
Đều trú tại: Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C
- Vợ, con: chưa có
Anh, chị em ruột: Gia đình có năm anh chị em, bị can là con thứ năm.
- Tiền án, tiền sự: Không có
Bị cáo tạm giam từ ngày 16/6/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện T.
Những người tham gia tố tụng khác:
1- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Đàm Viết T; Năm sinh 1955; Trú tại: Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C
Có mặt tại phiên tòa.
2 . Những người làm chứng:
2 .1 – Ông Nguyễn Xuân Tr; Năm sinh 1993
2 .2 – Ông Vương Văn Hữu; Năm sinh 1984
2 .3 – Ông La Văn S; Năm sinh 1982

Cùng trú tại: Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C
Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 20 giờ 30 phút, ngày 16/6/2020, Tổ công tác của Công an huyện T, tỉnh C làm nhiệm vụ tại xóm X, xã K , huyện T, tỉnh C phát hiện đối tượng Nguyễn Xuân Tr (sn 1993), trú tại: Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Tổ công tác đã kiểm tra hành chính và lập biên bản phạm pháp quả tang đối với Nguyễn Xuân Tr. Qua đấu tranh xét hỏi Nguyễn Xuân Tr khai nhận, số ma túy sử dụng là mua với Đàm Văn Nh. Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Xuân Tr, cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra lệnh khám xét khẩn cấp số 09 đối với người và chỗ ở của Đàm Văn Nh. Kết quả, khám xét người Đàm Văn Nh phát hiện và thu giữ: tại túi quần phía sau bên phải Nh đang mặc 01 (một) gói giấy được gói bằng nilon màu trắng, gói giấy có chữ màu đỏ, bên trong có chất bột màu trắng ngà (nghi là heroin) và 875.000đ (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) trong 01 (một) ví giả da màu nâu vàng; Tại túi quần phía trước bên phải Nh đang mặc 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím, số IMEI: 352055/02/050062/3, đã qua sử dụng; Tại túi quần phía trước bên trái Nh đang mặc 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, màu vàng đồng, số IMEI: 355385070269267 đã qua sử dụng.

Kết quả khám xét chỗ ở Đàm Văn Nh phát hiện và thu giữ bên trong chiếc găng tay vải màu đen, tại giá để đồ phía bên phải gian nhà phụ thứ Nh có 01 (một) gói giấy một mặt trắng, một mặt có in nhiều ký tự, bên trong gói giấy có 01 (một) gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng (nghi là heroin).

Cơ quan cảnh sát điều tra đã niêm phong, thu giữ số tang vật trên và tạm giữ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu đỏ, BKS: 11F6-5616, số khung: 065552, số máy: 0065513 của Nh để điều tra làm rõ.

Ngày 19/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 86 gửi Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C để xác định khối lượng và giám định đối với số chất bột màu trắng ngà (Nghi là Heroine) thu giữ của Đàm Văn Nh. Tại bản Kết luận giám định số 190/GĐMT, ngày 29/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh C, kết luận: Hai mẫu chất bột màu trắng gửi giám định đều là ma túy, loại: Heroine. Khối lượng mẫu gửi giám định là: Mẫu 01: 0,0489g (không phẩy không bốn tám chín gam). Mẫu 02: 0.0276g (không phẩy không hai bảy sáu gam).

Tại cơ quan điều tra, Đàm Văn Nh khai nhận: Bản thân bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ đầu năm 2019, để có tiền mua ma túy phục vụ cho nhu cầu của bản thân và bán lại kiếm lời. Từ tháng 5/2020 đến khi bị bắt, Đàm Văn Nh đã nhiều lần mua ma túy (heroine) với người đàn ông khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m 60, dáng người gầy, da đen hay xuất hiện tại khu vực bến xe khách (cũ) thuộc phường S, thành phố C đem về chia nhỏ, bán lại nhiều lần cho Nguyễn Văn Tr, La Văn S và Vương Văn H. Cụ thể:

- Bán ma túy cho Nguyễn Xuân Tr, sinh ngày 21/11/1993, trú tại: Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C 04 (bốn) lần:

+ Lần thứ Nh và thứ hai: Không rõ thời gian cụ thể, Đàm Văn Nh bán cho Tr mỗi lần 01 (một) tép heroin với giá là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Địa điểm mua bán heroine tại Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C

+ Lần thứ ba: Khoảng 15h30 ngày 16/6/2020, Đàm Văn Nh bán cho Tr 01 (một) tép heroin với giá là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Địa điểm mua bán horoine gần nhà của Tr, thuộc xóm Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C

+ Lần thứ tư: Khoảng 20h 00' ngày 16/6/2020, Đàm Văn Nh bán cho Tr 01 (một) tép heroin với giá là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Địa điểm mua bán heroine tại ngã ba G, thành phố C.

Tất cả những lần giao dịch mua bán túy đều được Đàm Văn Nh và Nguyễn Xuân Tr trao đổi trước qua điện thoại, bằng ứng dụng tin nhắn"MESSENGER" của mạng xã hội FACE BOOK để hẹn địa điểm mua bán. Khi trao đổi mua bán ma túy chỉ có Nh và Tr biết.

- Bán ma túy cho La Văn S, Sinh ngày 12/10/1982, trú tại: xóm X, xã K , huyện T, tỉnh C 05 (năm) lần vào trước thời điểm Nh bị bắt (ngày 16/6/2020) khoảng một tháng, không rõ thời gian cụ thể, mỗi lần bán 01 (một) tép heroin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Địa điểm mua bán ma túy tại cửa nhà anh trai Nh là Đàm Phi H, tại Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C

Tất cả những lần giao dịch mua bán túy đều được Nh và Suất trao đổi trước qua điện thoại để hẹn địa điểm mua bán. Khi trao đổi mua bán ma túy chỉ có Nh và Suất biết.

- Bán ma túy cho Vương Văn H, sinh ngày 28/10/1984, trú tại: tại: xóm X, xã K , huyện T, tỉnh C02 (hai) lần, không nhớ rõ thời gian cụ thể, mỗi lần bán 01 (một) tép heroin với giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). Địa điểm mua bán ma túy ở gần nhà của Nh, đoạn đường rẽ đi Bản B (nay là xóm Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh C).

Cả hai lần giao dịch đều do Nh và H gặp trực tiếp và thỏa thuận mua bán ma túy. Khi trao đổi mua bán ma túy chỉ có Nh và Hữu biết.

Tại Cơ quan điều tra Đàm Văn Nh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Lời khai của Đàm Văn Nh phù hợp với lời khai của Nguyễn Văn Tr, La Văn S, Vương Văn H, cũng như kết quả đối chất và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với La Văn S, Vương Văn H, Nguyễn Xuân Tr có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng hành vi không cấu thành tội phạm, ngày 12/10/2020, Cơ quan Công an huyện T đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 21, Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông bán ma túy (heroine) cho Đàm Văn Nh, có độ tuổi khoảng 40 tuổi, cao khoảng 1m 60, dáng người gầy, da đen hay xuất hiện tại khu vực bến xe khách (cũ) thuộc phường Sông B, thành phố C. Ngày 25/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th đã phối hợp với Công an Phường S, thành phố C tiến hành xác minh, nhưng không xác định được đối

tượng có đặc điểm như Đàm Văn Nh đã khai, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Th không có cơ sở để xử lý đối với người bán ma túy trên.

Đối với các vật chứng của vụ án gồm: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, loại bàn phím IMEI: 352055/02/050062/3 có gắn 01 (một) thẻ sim số thuê bao 0839.528.191; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE màu vàng đồng, IMEI: 355385070269267 có gắn 01 (một) thẻ sim số thuê bao 0789.260.775; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE, màu đỏ, BKS: 11F6-5616, số khung: 065552, số máy: 0065513; 01 (một) ví giả da màu nâu vàng; 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì thư ghi "số tiền 875.000đ (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm giữ của Đàm Văn Nh, mặt sau có chữ ký của đối tượng và chữ ký của những người cùng tham gia trên mặt giáp lai phong bì thư, đóng 04 (bốn) dấu của Công an xã K, huyện T, tỉnh C tại 04 (bốn) góc phong bì thư, bên trong có số tiền 875.000đ (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) là những vật chứng của vụ án đã được chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự để xử lý theo vụ án.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T thực hành quyền công tố đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, cũng như những tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề cập đến nhân thân bị cáo, Tiền án, tiền sự: không có, nhưng nghiện ma túy. Vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 2, Điều 251; Điểm s Khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đồng thời đề nghị xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã thu giữ được các vật chứng gồm:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím, đã qua sử dụng có số IMEI: 352055/02/050062/3 trong máy có lắp 01 (một) thẻ sim số thuê bao 0839.528.191.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, màu vàng đồng đã qua sử dụng có số IMEI: 355385070269267 bên trong có gắn 01 (một) thẻ sim số thuê bao 0789.260.775;
- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE, màu đỏ, BKS: 11F6-5616 xe đã qua sử dụng;
- 01 (một) ví giả da màu nâu vàng đã qua sử dụng.
- 01 (một) phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì thư ghi "số tiền 875.000đ (tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) tạm giữ của Đàm Văn Nh, SN 1993". Mặt sau có chữ ký của đối tượng và chữ ký của những người cùng tham gia trên mặt giáp lai phong bì thư, đóng 04 (bốn) dấu của Công an xã K, huyện T, tỉnh C tại 04 (bốn) góc phong bì thư,

Về xử lý vật chứng đề nghị HĐXX áp dụng điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Đây là vụ án "Mua bán trái phép chất ma túy" có tính chất rất nghiêm trọng do bị cáo Đàm Văn Nh cố ý thực hiện. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức, hiểu biết về xã hội và pháp luật, nhưng bản thân bị cáo Nh nghiện ma túy, Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5/2020 đến ngày 16/6/2020, Đàm Văn Nh đã nhiều lần lên thành phố C mua ma túy để sử dụng và chia tép nhỏ bán trái phép chất ma túy cho: Nguyễn Xuân Tr 04 (bốn) lần, mỗi lần 01 (một) tép heroin với giá là 200.000 đồng/ tép, bán cho La Văn S 05 (năm) lần mỗi lần 01 (một) tép với giá 100.000 đồng/tép, bán cho Vương Văn Hữu 02 (hai) lần, mỗi lần 01 (một) tép heroin với giá là 100.000 đồng/ tép. Số ma túy thu giữ được của Đàm Văn Nh có tổng khối lượng là 0.0765g (không phẩy không bảy sáu năm gam).

Do vậy hành vi của bị cáo Đàm Văn Nh có đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự:

Cáo trạng số 23/CTr-VKS ngày 26/10/2020 của VKSND huyện T, tỉnh C truy tố bị cáo Đàm Văn Nh về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý theo điểm b khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. và bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội; nhân thân; các tình tiết giảm nhẹ; tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đàm Văn Nh là người nghiện ma túy, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhận biết được tác hại của ma tuý. Nhưng để có ma tuý sử dụng bị cáo đã bán ma tuý cho những người nghiện khác để xoay vòng vốn, Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian Nh định thì mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

- Về nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng bản thân bị cáo là người nghiện ma tuý.

- Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, vì bố bị cáo là người có công với nước, được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì.

Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Kiểm sát viên đề xuất áp dụng các điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận và không có ý kiến gì thêm.

[6] Phần nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về hoà nhập cộng đồng.

[7] Về vật chứng: Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý .

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm b Khoản 2 Điều 251 ; Điểm s, Khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự 2015

- Tuyên bố bị cáo **Đàm Văn Nh** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Đàm Văn Nh **– 07 (bảy)** năm tù, thời gian thụ hình được tính kể từ ngày 16/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự 2015 và điều 106 bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tuyên:

Tịch thu phát mại xung công quỹ nhà nước:

- 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen loại bàn phím, đã qua sử dụng có số IMEI 352055/02/050062/3. trong máy có lắp 01 thẻ sim số thuê bao 0839.528.191.

- 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu IPHONE 6 PLUS, màu vàng đồng đã qua sử dụng, có số IMEI 355385070269267, trong máy có lắp 01 thẻ sim có số thuê bao 0789.260.775.

Cả hai chiếc điện thoại trên bị cáo thường dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma tuý.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước: Số tiền 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng). Do bị cáo bán Ma tuý mà có.

Tuyên trả lại: số tiền 675.000đ(Sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng) cho bị cáo Đàm Văn Nh, là tiền do bị cáo đi làm thuê mà có. Nhưng được tạm giữ lại để đảm bảo cho việc thi hành án về phần án phí. Toàn bộ số tiền trên được để trong một phong bì thư đã niêm phong, mặt trước phong bì thư ghi "Số tiền

875.000đ.(Tám trăm bảy mươi năm nghìn đồng.) tạm giữ của Đàm Văn Nh. Mặt sau phong bì thư có chữ của đối tượng và những người cùng tham gia lên phần giáp lai của phong bì thư và có đóng 04 con dấu của ban Công an xã K, huyện T, tỉnh C tại 04 góc bì thư.

Trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE, màu đỏ, BKS: 11F6-5616 xe đã qua sử dụng; cho ông Đàm Viết T; Năm sinh 1955; Trú tại: Xóm X, xã K, huyện T, tỉnh Cvì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Đàm Văn Nh.

-Trả lại 01 (một) ví giả da màu nâu vàng đã qua sử dụng cho bị cáo Đàm Văn Nh.

Toàn bộ các vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng cơ quan Thi hành án dân sự huyện T và sẽ được đưa ra thi hành sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hĕnh sự 2015; Điều 21; Điều 23; của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.*

Buộc bị cáo Đàm Văn Nh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) sung công quỹ nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Đàm văn Th có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Đã ký	Đã ký
Ông Ngô Văn Hoàn	
Đã ký	**Nông Văn Cường**
Bà Nguyễn Thị Hằng	